TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 23/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Đức Chính**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thái**

Ông **Nguyễn Hữu Nhị**.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn Q, Sinh ngày: 20/08/1991, tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: Xóm …5, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân công ty CP Đầu tư truyền hình cáp Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Con ông Đặng T và bà Bạch Thị T; Vợ: Trần Thị Bảo N và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020; Tiền sự, tiền án: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/12/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Văn C, Sinh ngày: 06/6/1982, tại huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân công ty CP Đầu tư truyền hình cáp Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Con ông Bùi Đức K và bà Bùi Thị C; Vợ: Lê Thị H và có 01 con sinh năm 2006; Tiền sự, tiền án: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/12/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Tập đoàn B Việt Nam; Địa chỉ: …7 H, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Quang L – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh D – Nhân viên kỷ thuật, Tổ hạ tầng – Trung tâm V thành phố H (theo văn bản ủy quyền số 1911/GUQ-VTHT ngày 01/12/2021).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lê Thị T, sinh năm 1985; Nghề nghiệp: thu mua phế liệu; Trú tại: ngách …5/41, đường H, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1987; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Trú tại: thôn Đ, xã C, C, Hà Tĩnh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

* Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 14/11/2021, Đặng Văn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đỏ BKS 38N4-09…, Bùi Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đen - bạc BKS 38N1-03… trên đường đi làm về, khi đến ngõ 11 đường Lê Thiệu Huy thì Q nhìn thấy dây cáp viễn thông của V Hà Tĩnh một đầu chưa đấu nối treo trên cột điện VH85B/2.6. Q nảy sinh ý định lấy trộm số dây cáp trên và nói với C "ta thu hồi đoạn cáp viễn thông ni bán đồng nát", C đồng ý. Q sử dụng đồ nghề của mình mang theo gồm thang nhôm rút đơn trèo lên cột viễn thông dùng kìm và dao rọc giấy cắt dây cáp, C đứng dưới kéo và cuộn dây. Q và C đã cắt 257 mét cáp viễn thông nhãn hiệu VINADAESUNG 50x2x0.5 mắc trên 9 cột điện từ cột VH85B/2.6 đầu ngõ 11 đường Lê Thiệu Huy đi vào đến cột 1.4 TBA Trần Phú 2 dọc ngõ 11 Lê Thiệu Huy (theo kết luận định giá có trị giá 8.995.000 đồng). Sau đó chia số dây cáp và chở đến cơ sở thu mua phế liệu của chị Lê Thị T bán 2.500.000 đồng. Q và C chia nhau mỗi người 1.000.000 đồng tiêu xài cá nhân, còn 500.000 đồng sử dụng để ăn uống.

* Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/11/2021, sau khi kiểm tra hạ tầng, khi đến ngõ 17 đường Hà Hoàng, Đặng Văn Q nhìn thấy dây cáp viễn thông của V Hà Tĩnh, một đầu chưa đấu nối treo ở trên cột điện hình chữ A nên nảy sinh ý định cắt trộm. Q sử dụng đồ nghề mình mang theo gồm thang nhôm rút đơn, kìm và dao rọc giấy cắt số dây cáp mắc trên 3 cột điện từ cột điện hình chữ A đầu ngõ 17 đường Hà Hoàng đi qua cột "3.3/1.2 TBA Thạch Trung 9" đến cột "3.3/1.3 TBA Thạch Trung 9" với tổng chiều dài 90 mét cáp viễn thông nhãn hiệu VINADAESUNG 2005 (theo kết luận định giá có trị giá 2.250.000 đồng). Sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đỏ BKS 38N4 – 09… chở đến cơ sở thu mua phế liệu của chị Lê Thị T bán 640.000 đồng.

Công ty V thành phố H trong quá trình kiểm tra phát hiện bị mất dây cáp viễn thông đã trình báo sự việc đến Công an thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh đã triệu tập Đặng Văn Q và Bùi Văn C đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Q và C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSTPHT ngày 20/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố Đặng Văn Q và Bùi Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Đặng Văn Q từ

06 – 09 tháng tù. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Văn C từ 04 – 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo là thống nhất và phù hợp với lời khai tại phiên tòa của đại diện theo ủy quyền của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đầy đủ chứng cứ kết luận trong khoảng thời gian từ ngày 14/11/2021, Đặng Văn Q và Bùi Văn C cắt lấy 257 mét dây cáp viễn thông trị giá 8.995.000 đồng; Ngày 25/11/2021 Đặng Văn Q cắt lấy 90 mét dây cáp viễn thông trị giá 2.250.000 đồng, tổng trị giá tài sản Đặng Văn Q chiếm đoạt là 11.245.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là bí mật, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực và tuổi trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bùi Văn C "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Người đại diện theo ủy quyền của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo Đặng Văn Q phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần xử các bị cáo mức án thỏa đáng. Đặng Văn Q là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên

giữ vai trò chính, phạm tội nhiều lần do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51, một tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Bùi Văn C giữ vai trò đồng phạm, nhân thân tốt, có ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự các bị cáo có thể bị phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Xét luận tội và đề nghị của kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, mức án phù hợp.

[8] Trong vụ án này anh Trần Văn H là người cho Đặng Văn Q mượn xe mô tô nhưng không biết Q sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản; Chị Lê Thị T là người mua số dây cáp viễn thông mà Q và C lấy trộm nhưng không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với những người này là phù hợp.

[9] Về dân sự: Các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm và chị Lê Thị T không yêu cầu bồi thường thiệt hại, miễn xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1]. 01 đoạn dây cáp viễn thông dài 40,2 mét có vỏ bằng nhựa màu đen, trên vỏ ghi dòng chữ "VINADAESUNG 2005", bên trong lõi dây cáp có 60 sợi dây bằng kim loại màu vàng, được bọc vỏ nhựa nhiều màu, bên ngoài dây cáp có dây thép cường lực 7 sợi xoắn thu tại chị Lê Thị T là tài sản của V nhưng các bị cáo đã bồi thường và không ai yêu cầu nhận lại, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[10.2]. 01 dao rọc giấy nhãn hiệu Deli No.2043, cán làm bằng nhựa màu vàng, một đầu màu đen, dài 15 cm, lưỡi dao dài 6 cm; 01 thang nhôm rút đơn kích thước 87 x 49,4 x 9,5, chiều dài của thang là 3,8 mét, đế và phần nhựa màu xanh; 01 kìm bằng kim loại, dài 19 cm, tay cầm được bọc bằng nhựa màu đỏ đen thu tại Đặng Văn Q là tài sản thuộc sở hữu của Q và là công cụ, phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

[10.3]. Đối với Xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đỏ BKS 38N4 -09… Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Trần Văn H và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đen - bạc BKS 38N1-03… thu giữ tại Bùi Văn C là xe của chị Bùi Thị Khánh H, qua xác minh chị H đang làm việc tại Đài Loan, Trung Quốc nên Cơ quan điều tra tách ra xử lý sau là phù hợp. Ngoài ra, số cáp viễn thông mà Q và C đã bán cho chị

Lê Thị T, chị T đã bán lại cho người khác (chị T không biết tên, địa chỉ của người này) nên không thu hồi được.

[11] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Đặng Văn Q và Bùi Văn C** phạm tội " **Trộm cắp tài sản**"

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt: **Đặng Văn Q 06 (Sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2 Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt: **Bùi Văn C 04 (Bốn) tháng tù,** cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao Bùi Văn C cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 40,2 mét dây cáp viễn thông có vỏ bằng nhựa màu đen, trên vỏ có in dòng chữ "VINADAESUNG 2005", bên trong lõi dây cáp có 60 sợi bằng kim loại màu vàng đồng được bọc vỏ nhựa nhiều màu sắc, bên ngoài dây cáp có dây thép cường lực 7 sợi xoắn, tình trạng dây cáp cũ đã qua sử dụng;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 dao rọc giấy, nhãn hiệu Deli No.2043, cán làm bằng nhựa màu vàng, phần đầu màu đen, dài 15 cm, lưỡi dao dài 6 cm, dao cũ đã qua sử dụng; 01 thang rút đơn làm bằng nhôm, kích thước 87 x 49,4 x 9,5cm, chiều dài của thang là 3,8 mét, đế và phần nhựa trên thang màu xanh, thang cũ đã qua sử dụng; 01 kìm được làm bằng kim loại, dài 19 cm, tay nắm được bọc bằng nhựa màu đỏ, kìm cũ đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Đặng Văn Q và Bùi Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- UBND xã Tượng Sơn, Thạch Hà, Hà Tĩnh;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đức Chính